

Số: 19/2023/QĐST-HNGĐ

Phổ Yên, ngày 17 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 338/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022 giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Đỗ Thị V, sinh năm: 1984; địa chỉ: tổ dân phố Đài 1, phường Đắc Sơn, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

*Bị đơn:* Anh Bùi Văn N, sinh năm: 1984; địa chỉ: tổ dân phố Đài 1, phường Đắc Sơn, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2023.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị V và anh Bùi Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* chị Đỗ Thị V và anh Bùi Văn N đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Giao cho chị Đỗ Thị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung là Bùi Văn T, sinh năm 2017 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Giao cho anh Bùi Văn N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung là Bùi Văn

Đông, sinh năm 2012 cho đến khi cháu Đông đủ 18 tuổi. Chị V và anh N được quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: các đương sự không yêu cầu, Tòa án không xem xét giải quyết.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung*: các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.4. *Về án phí*: Chị Đỗ Thị V và anh Bùi Văn N thỏa thuận, chị Đỗ Thị V chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0001323 ngày 26 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Trả lại cho chị Đỗ Thị V 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- VKSND thành phố Phủ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND phường Đắc Sơn;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Yên;
- Chị V, anh N;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Xuân Lộc**